

KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

TRỊNH HOÀI NAM*

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là nội dung luôn dành được sự quan tâm rất lớn của Đảng, Nhà nước và của toàn xã hội, vì mục tiêu phát triển của đất nước. Tuy nhiên, tình hình tội phạm xâm hại trẻ em nói chung, xâm hại tình dục trẻ em nói riêng ở nước ta vẫn diễn ra với chiều hướng gia tăng cả về tính chất và mức độ. Bài viết nêu thực trạng công tác phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trong giai đoạn hiện nay, một số vướng mắc, bất cập và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác này trong tương lai.

Từ khóa: Xâm hại tình dục, xâm hại tình dục trẻ em, phòng chống tội phạm

Ngày nhận bài: 04/5/2023; Biên tập xong: 15/5/2023; Duyệt đăng: 23/5/2023

DIFFICULTIES AND SOLUTIONS TO ENHANCE THE PREVENTION AND FIGHTING AGAINST CHILD SEXUAL CRIMES

Abstract: Currently, the Party, State and society have paid much attention to children protection, care and education for the nation's development. However, the situation of child abuse crimes in general and child sexual abuse in particular has been complicated increasing in both nature and extent. The article outlines the prevention and fighting against child sexual abuse crimes, its inadequacies and proposes improved solutions.

Keywords: Sexual abuse, child sexual abuse, crime prevention

Received: May 4th, 2023; **Editing completed:** May 15th, 2023; **Accepted for publication:** May 23th, 2023

Hiện cả nước có gần 30 triệu trẻ em, các chỉ số cơ bản về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em liên quan đến vấn đề sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, văn hóa, chăm sóc trẻ em luôn dành được ưu tiên quan tâm hàng đầu. Tuy nhiên, tình hình tội phạm xâm hại trẻ em nói chung, xâm hại tình dục trẻ em nói riêng ở nước ta vẫn diễn ra với chiều hướng gia tăng cả về tính chất và mức độ. Nhiều vụ án, vụ việc gây bức xúc, phẫn nộ trong dư luận và quần chúng nhân dân. Mặc dù các lực lượng chức năng đã nỗ lực, áp dụng nhiều biện pháp nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi song hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này vẫn chưa cao. Số vụ xâm hại trẻ em mà đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em được phát hiện vẫn còn ít hơn các vụ xảy ra. Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em phần lớn xảy ra ở vùng nông thôn, miền núi, nhiều vụ có tính chất đặc biệt nghiêm trọng như cha hiếp dâm

con, thầy giáo hiếp dâm, dâm ô với học sinh; hiếp, giết trẻ em, xâm hại nhiều lần dẫn đến nạn nhân có thai hoặc phải tự sát v.v... Trước tình hình đó, lực lượng Công an nhân dân đã tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm xâm hại trẻ em, trong đó có tội phạm xâm hại tình dục trẻ em. Hầu hết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em đã được lực lượng Công an mà trực tiếp là lực lượng Cảnh sát hình sự phát hiện, điều tra, đề nghị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Thủ đoạn hoạt động phạm tội của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em là chúng triệt để lợi dụng sự non nớt, thiếu kỹ năng

* Email: Namcs1709@gmail.com

Thạc sĩ, Giảng viên chính, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

tự vệ của nạn nhân để dụ dỗ, cho quà, cho sử dụng chất kích thích như ma túy, rượu bia, xem ẩn phẩm khiêu dâm đồi trụy hoặc dụ dỗ rủ đi chơi, lợi dụng sự vắng vẻ, thiếu sự quan tâm của người lớn để dụ dỗ, đe dọa, cưỡng bức xâm hại tình dục đối với nạn nhân. Một số trường hợp, đối tượng lợi dụng mối quan hệ với nạn nhân như cha con, họ hàng, hàng xóm, thầy trò, nạn nhân không có ý thức tạo khoảng cách để thực hiện hành vi xâm hại tình dục. Đối với các vụ xảy ra ở vùng nông thôn, miền núi, đối tượng lợi dụng địa bàn vắng vẻ, dân cư thưa thớt, người lớn vắng nhà, hoặc ngoài tầm quản lý để xâm hại tình dục. Một số đối tượng nam thanh niên lợi dụng mạng xã hội (zalo, facebook, telegram, viber...) để lừa gạt, kết bạn, làm quen, tán tỉnh yêu đương, rủ rê đi chơi, đi ăn nhậu, mua sắm nhằm đưa các em vào tình cảnh phụ thuộc để nhằm mục đích xâm hại. Trong các vụ xâm hại bé trai, đối tượng dùng tiền hoặc lợi ích khác để lợi dụng, dụ dỗ các trẻ em nam có hoàn cảnh đặc biệt như mồ côi, lang thang để giúp đỡ công việc, nhận làm con nuôi nhằm xâm hại tình dục đối với các em.

Nạn nhân trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em rất đa dạng, chủ yếu là các em còn nhỏ tuổi, nhiều nạn nhân ở độ tuổi dưới 10 tuổi, không có khả năng tự vệ hoặc sức tự vệ yếu, dễ bị các đối tượng phạm tội lợi dụng dụ dỗ, cưỡng bức, xâm hại tình dục. Nhiều em có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sinh ra trong gia đình không có điều kiện về kinh tế, mồ côi cha mẹ, bố mẹ ly thân, ly hôn hoặc phải làm ăn xa, phải gửi con cho ông bà, người thân chăm sóc nên thiếu sự quan tâm, quản lý của bố mẹ, ông bà. Một số vụ án, nạn nhân là những trẻ em gái, nữ sinh mới lớn, kỹ năng sống còn hạn chế; thiếu kiến thức về giới tính, về sức khỏe sinh sản vị thành niên; thiếu sự quan tâm quản lý của cha mẹ; một số nạn nhân do ham chơi, đua đòi, dễ dãi trong việc làm quen, kết bạn khác giới... nên bị đối tượng xấu lợi dụng rủ rê, lôi kéo bỏ nhà đi và bị dụ dỗ, lừa gạt, cưỡng bức xâm hại tình dục. Bên cạnh đó, một bộ phận nạn nhân là trẻ em nam từ các vùng miền, địa

phương đến các đô thị, thành phố lớn để mưu sinh, lang thang bị các đối tượng xấu lợi dụng, dụ dỗ xâm hại tình dục đồng tính và xúi giục thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em ở nước ta thời gian qua do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản là:

Nguyên nhân khách quan

Tình hình kinh tế xã hội phát triển mạnh mẽ, phát triển không đồng đều đã tạo ra những mặt trái tác động trực tiếp vào cuộc sống của mỗi gia đình, mỗi cá nhân. Xuất hiện nhu cầu hưởng thụ, sống gấp, ích kỷ hẹp hòi, biến chất sa đọa của một bộ phận quần chúng nhân dân...

Công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển nhanh chóng. Công tác quản lý thông tin và các dịch vụ của các mạng xã hội ở Việt Nam còn hạn chế, dẫn đến tình trạng trẻ em bị xâm hại trên không gian mạng có diễn biến phức tạp.

Sự phân hóa về kinh tế giàu nghèo trong xã hội, chênh lệch giữa các vùng miền tác động đến lối sống và nhận thức, hành vi của một bộ phận quần chúng nhân dân. Ngoài ra, chế độ dinh dưỡng có phần dư thừa nên trẻ em thời kỳ này phát triển nhanh về thể chất, giới tính.

Mặt trái của sự bùng nổ thông tin, dẫn đến đối tượng và nạn nhân dễ dàng tiếp cận hoặc bị tiêm nhiễm các quan điểm, lối sống thực dụng, sống nhanh, sống gấp là điều kiện để tội phạm xâm hại trẻ em lợi dụng hoạt động phạm tội.

Nguyên nhân chủ quan

Đạo đức xã hội, đạo đức nghề nghiệp xuống cấp trong một bộ phận ngành nghề. Môi trường và các phương pháp giáo dục công dân cho trẻ em có nhiều phương pháp chưa phù hợp, còn hình thức và chạy theo thành tích... Bên cạnh đó, một bộ phận quần chúng nhân dân, không am hiểu pháp luật, cố tình chà đạp lên những giá trị và nhân cách sống, dẫn đến nhiều vụ bố mẹ, người thân, người có trách nhiệm quản lý nuôi dưỡng, thầy giáo xâm hại tình dục trẻ em.

Công tác tuyên truyền chưa đáp ứng

yêu cầu thực tiễn, chưa có phương pháp phù hợp dẫn đến việc tuyên truyền chưa đến được với các nhóm đối tượng có nguy cơ xâm hại tình dục trẻ em, đặc biệt vùng sâu, vùng nông thôn hẻo lánh và khu vực biên giới. Phụ huynh cũng như các trẻ em chưa có kỹ năng nhận biết và tự bảo vệ mình trước các hành vi hoặc nguy cơ bị xâm hại tình dục.

Nhiều gia đình phụ huynh do mải mê làm ăn, lo toan cuộc sống nên ít quan tâm đến con em mình hoặc do bố mẹ ly thân, ly hôn nên phó mặc việc quản lý, giáo dục con cái cho ông, bà, nhà trường hoặc những người khác.

Một số địa phương có tình trạng cán bộ công chức trong các cơ quan công quyền khuyến khích, tư vấn cho nạn nhân và đối tượng hòa giải, giải quyết nội bộ vụ việc xâm hại tình dục trẻ em.

Nhiều trường hợp người dân chưa tin tưởng vào các cơ quan pháp luật, từ đó không muốn tố giác và cộng tác với cơ quan chức năng vì:

- Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của người dân về vụ việc xâm hại tình dục trẻ em chưa được nhanh chóng, kịp thời; quá trình xác minh, điều tra, truy tố xét xử thường bị kéo dài;

- Quá trình giải quyết tố giác, tin báo tội phạm còn nhiều thủ tục, thậm chí gây phiền hà cho trẻ em bị xâm hại, người có liên quan, người làm chứng. Nhiều trường hợp không đảm bảo bí mật thông tin cho trẻ em bị xâm hại, người làm chứng, người tố giác, người cung cấp thông tin;

- Còn tình trạng cán bộ được giao tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm xâm hại tình dục trẻ em tỏ ra quan liêu, vô cảm, chưa thể hiện trách nhiệm của người thực thi pháp luật.

Thực tiễn công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em mà cụ thể là xâm hại tình dục trẻ em còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- **Thứ nhất**, hầu hết nạn nhân đều chưa phát triển đầy đủ về tâm lý, sinh lý, không có kỹ năng phòng vệ để bảo vệ bản thân, nhận thức hạn chế. Nạn nhân sau khi bị

xâm hại tình dục thường không nói ngay với gia đình dẫn đến chậm trễ trong việc phát hiện tội phạm. Nạn nhân còn nhỏ tuổi nên lời khai thường tản mát, không rõ ràng, thiếu chính xác, dễ thay đổi lời khai, hoặc khai theo ý người giám hộ. Phần lớn lời trình bày của các cháu là có căn cứ, nhưng có trường hợp những cháu sớm phát triển về tâm sinh lý hoặc có nhược điểm về tâm thần khi khai báo vì nhiều lý do khác nhau mà đã báo cáo không đúng, quá sự thật hoặc khai thiếu thông tin, ảnh hưởng đến việc kiểm tra, xác minh đánh giá đúng bản chất sự việc.

- **Thứ hai**, trong các vụ án xâm hại tình dục đối với trẻ em, người bị hại và người đại diện thường có tâm lý e ngại, lo sợ ảnh hưởng đến danh dự, cuộc sống sau này của các em nên nhiều gia đình không dám lên tiếng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con em mình. Khi xảy ra vụ việc, họ thường không trình báo ngay với cơ quan có thẩm quyền mà che giấu, bỏ qua hoặc tự thỏa thuận với người bị tố cáo và gia đình của người bị tố cáo, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Nhiều trường hợp, sau khi hai bên gia đình thỏa thuận không được thì đại diện cho người bị hại mới bắt đầu trình báo, do thời gian xảy ra đã lâu nên việc giám định pháp y về tình dục, thu lượm dấu vết sinh học và thu thập các tài liệu điều tra khác của cơ quan tiến hành tố tụng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Nhận thức pháp luật của một số người dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế. Có trường hợp giữa người bị tố cáo và các trẻ em gái có quan hệ tình cảm, nhiều lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục, thậm chí có trường hợp hai bên gia đình còn tổ chức đám cưới cho họ, tạo điều kiện cho họ thực hiện hành giao cấu với trẻ em. Do đó, công tác phát hiện chưa kịp thời, vẫn còn nhiều tội phạm ẩn chưa bị phát hiện, điều tra, xử lý.

- **Thứ ba**, trong một số vụ án, nhiều trẻ em gái phát triển sớm về thể chất, những em ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số không có giấy khai sinh, mất giấy khai

sinh hoặc tài liệu chứng minh độ tuổi có nhiều mâu thuẫn với nhau dẫn đến việc nghi ngờ về độ tuổi. Quá trình xác định tuổi của người bị hại gặp nhiều khó khăn, các cơ quan tiến hành tố tụng đã áp dụng nhiều biện pháp nhưng không đủ căn cứ xác định được độ tuổi của người bị hại để xác định người bị hại có phải là trẻ em hay không. Có trường hợp không xác định được năm sinh của người bị hại, cơ quan tiến hành tố tụng đã làm các thủ tục để tiến hành giám định tuổi của họ nhưng kết quả giám định của các cơ quan chuyên môn lại không rõ ràng, thậm chí mâu thuẫn với tài liệu điều tra khác nên gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong việc đánh giá, sử dụng tài liệu chứng cứ. Do đó, rất khó để khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can để tiến hành điều tra.

- **Thứ tư**, một số vụ án xảy ra nơi vắng vẻ, đặc biệt tại các vùng nông thôn, vùng sâu, miền núi hẻo lánh, thường không có nhân chứng trực tiếp và việc phát hiện còn chậm. Khi sự việc được phát hiện thì thời gian xảy ra vụ án đã lâu vì nhiều lý do khác nhau, gây khó khăn cho công tác điều tra, thu thập chứng cứ vật chất có giá trị chứng minh tội phạm ở hiện trường hoặc trên thân thể người bị hại như: máu, tinh trùng, lông, tóc... Phía bị hại không cung cấp đủ các thông tin cần thiết, hành vi phạm tội không còn để lại dấu vết, hoặc dấu vết để lại không còn giá trị chứng minh. Trong một số trường hợp, khi phát hiện hoặc tiếp nhận tố giác, tin báo về xâm hại tình dục trẻ em không đúng thẩm quyền nhưng Công an cấp xã, cấp huyện vẫn tự động xác minh, một thời gian sau mới chuyển lên cấp trên có thẩm quyền. Khi đó có những dấu vết hoặc một số tình tiết không thể thu thập được dẫn đến tình trạng phải kéo dài thời gian giải quyết hoặc có giải quyết nhưng không thể chứng minh được tội phạm.

- **Thứ năm**, đối với các đối tượng bị tố cáo nhiều trường hợp lúc đầu khai nhận hành vi của mình, nhưng sau đó khi đã vững về tâm lý, được người khác tư vấn lại phản cung, thay đổi lời khai trước đó hoặc khai nhận theo hướng quanh co, tạo

mâu thuẫn với tài liệu điều tra khác. Vụ án xảy ra không có nhân chứng trực tiếp, với tài liệu chứng cứ thu thập được, các cơ quan tiến hành tố tụng không đủ căn cứ để khởi tố bị can. Nhiều vụ án về bản chất là có thật, nhưng không đủ chứng cứ và được thu thập theo quy định của pháp luật dẫn đến không xử lý được người phạm tội.

- **Thứ sáu**, một bộ phận Lãnh đạo cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra chưa nhận thức đầy đủ về tính chất mức độ của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em dẫn đến công tác báo cáo cấp trên có thẩm quyền hoặc phân công lực lượng chỉ đạo, xác minh ban đầu còn qua loa, hời hợt, không thu thập đầy đủ chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm. Nhiều Điều tra viên, Cán bộ điều tra còn ít kinh nghiệm, chưa được đào tạo tập huấn về kỹ năng tác động tâm lý, xét hỏi tội phạm, kỹ năng lấy lời khai trẻ em; bên cạnh đó, do hạn chế về trình độ pháp luật, khả năng nhận diện tội phạm và áp lực sợ oan sai nên có tình trạng quá thận trọng, cầu toàn trong việc đánh giá và sử dụng chứng cứ...

- **Thứ bảy**, mặc dù Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi nhưng việc viện dẫn hoặc giải thích từ ngữ còn nhiều tồn tại, vướng mắc. Cụ thể, do chậm trễ trong việc ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng các điều luật liên quan đến các tội xâm hại tình dục trẻ em. Ví dụ thế nào là **“thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác”**, chưa có văn bản định nghĩa cụ thể về hành vi **“dâm ô”**. Chính vì thiếu hướng dẫn của pháp luật dẫn đến các cơ quan tiến hành tố tụng có cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất trong xử lý tội phạm làm kéo dài thời gian xử lý tội phạm hoặc bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

- **Thứ tám**, công tác phòng ngừa nghiệp vụ và phòng ngừa xã hội chưa đạt hiệu quả do tội phạm xâm hại tình dục trẻ em thường là những đối tượng thân quen

với nạn nhân, chưa có tiền án tiền sự, chưa nằm trong danh sách quản lý nghiệp vụ của lực lượng Công an, khi thực hiện hành vi thường bột phát hoặc chọn điểm vắng vẻ, nên thực hiện nhiều lần vẫn không được phát hiện ngăn chặn. Việc tuyên truyền chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng. Xâm hại tình dục trẻ em là loại tội phạm rất nhạy cảm nhưng chưa có hình thức và biện pháp tuyên truyền phù hợp, hậu quả dẫn đến nhiều vụ người thân không dám tố giác do mặc cảm hoặc tố giác muộn, thậm chí chấp nhận dàn xếp, xử lý nội bộ, khi việc dàn xếp không thành mới tố giác dẫn đến khó khăn trong thu thập chứng cứ. Công tác giáo dục giới tính và kỹ năng phòng vệ ở các trường học đối với trẻ em chưa được chú trọng.

Kiến nghị một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em

Một là, về công tác tuyên truyền, giáo dục

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến tác hại, phương thức thủ đoạn hoạt động của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trong nhân dân, chú ý tập trung tuyên truyền, giáo dục trong nhà trường (nên tập trung nhiều vào bậc tiểu học đến trung học cơ sở), cần thực hiện việc lồng ghép giảng dạy kỹ năng sống cho trẻ em vào các buổi học chính khóa. Nâng cao nhận thức cho chính các thầy cô để truyền dạy cho các em học sinh kỹ năng tự bảo vệ mình, hướng dẫn trẻ em có kỹ năng phòng vệ khi có dấu hiệu bị xâm hại tình dục.

- Giáo dục, phổ biến đến đông đảo quần chúng nhân dân, đặc biệt là nhân dân tại vùng núi, vùng sâu, vùng xa về kỹ năng tự bảo vệ, phòng ngừa, tố giác tội phạm. Đồng thời giáo dục chính sách pháp luật đối với hành vi xâm hại tình dục trẻ em, không phân biệt, kỳ thị, định kiến với trẻ em bị xâm hại tình dục...

Hai là, về phát triển kinh tế

Kinh tế khó khăn là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tội phạm gia tăng. Vì vậy, muốn phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em có hiệu quả thì không thể bỏ qua hoặc xem nhẹ các giải

pháp về kinh tế bao gồm:

- Phát triển và giữ vững sự phát triển ổn định nền kinh tế đất nước ở mỗi vùng và mỗi địa phương, trên cơ sở đó tăng cường đầu tư vào các chế độ, phúc lợi xã hội dành cho trẻ em, phụ nữ nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Thực hiện các biện pháp trợ giúp xã hội đối với các gia đình và trẻ em phụ nữ gặp nhiều khó khăn về kinh tế tại cộng đồng như hướng dẫn hoặc giải quyết tìm việc làm, hỗ trợ vốn để phát triển kinh tế gia đình, hạn chế số trẻ em vì khó khăn gia đình mà phải bỏ học hoặc bỏ nhà đi lang thang kiếm sống để trở về gia đình, ổn định cuộc sống.

Ba là, về hoàn thiện chính sách pháp luật

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện các chính sách pháp luật có liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em. Đồng thời, tăng cường công tác phổ biến pháp luật, kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật nói chung và pháp luật liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em nói riêng.

- Xây dựng và củng cố các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan chức năng khác có liên quan nhằm phục vụ tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

Bốn là, về quan hệ phối hợp

- Phối hợp với Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp tổ chức xét xử nghiêm minh các vụ án xâm hại tình dục trẻ em để vừa răn đe tội phạm, vừa tạo điều kiện phát động phong trào quần chúng nâng cao tinh thần phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

- Kiến nghị với ngành Tòa án tăng cường công tác tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án xâm hại tình dục trẻ em để kịp thời có hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần nghiên cứu, sớm ban hành Nghị quyết hướng dẫn một số quy định của Bộ luật Hình sự về các tội xâm hại tình dục trẻ em để áp dụng thống nhất pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử./.